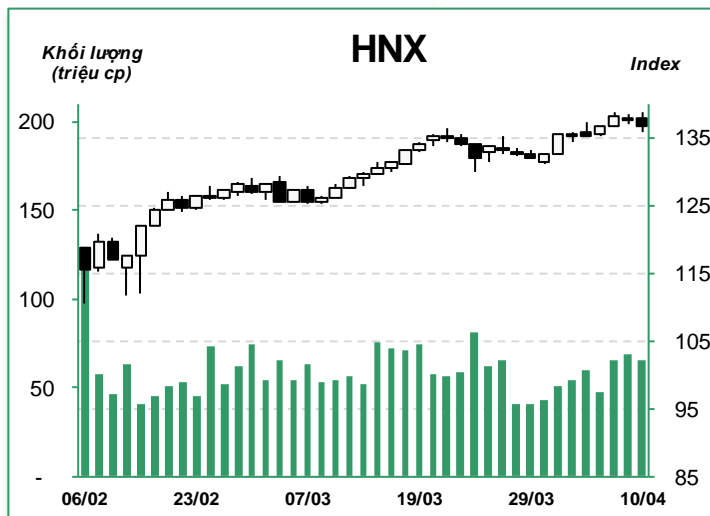
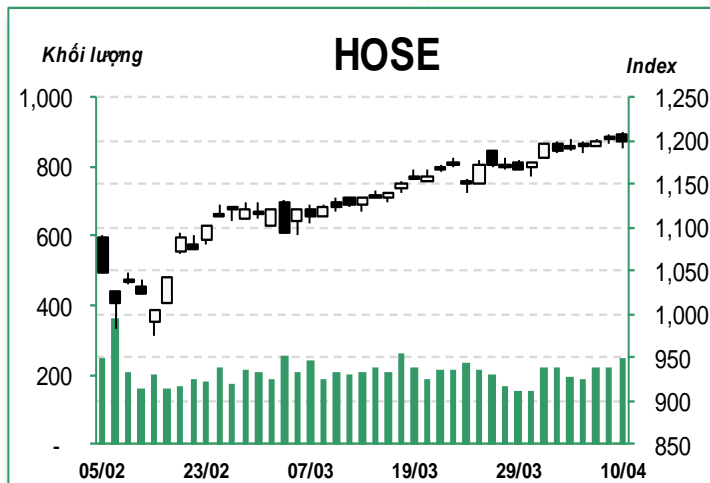


Tổng quan thị trường

10/4/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,198.12	-0.52%	1,168.06	-0.82%	136.68	-0.81%
Cuối tuần trước	1,199.96	-0.15%	1,174.37	-0.54%	138.02	-0.97%
Trung bình 20 ngày	1,173.48	2.10%	1,147.83	1.76%	134.23	1.83%
Tổng KLGD (triệu cp)	286.72	14.03%	93.78	7.02%	66.66	-8.27%
KLGD khớp lệnh	246.57	10.61%	77.68	-2.87%	65.16	-5.91%
Trung bình 20 ngày	207.58	18.78%	70.05	10.90%	60.43	7.83%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	9,234.86	15.16%	5,143.02	18.17%	1,145.84	-9.07%
GTGD khớp lệnh	7,788.56	11.84%	4,303.23	7.81%	1,126.12	-5.27%
Trung bình 20 ngày	6,097.78	51.45%	3,576.15	43.81%	1,061.21	7.98%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	84	25%	9	30%	63	26%
Số mã giảm	208	62%	19	63%	111	46%
Số mã đứng giá	43	13%	2	7%	69	28%



Đà tăng tích cực của thị trường đã không còn trụ vững, thay vào đó, áp lực bán áp đảo hơn hẳn khiến cả hai chỉ số lùi về sắc đỏ. Tuy nhiên, điểm sáng trong phiên ngày thứ 3 là sự hưng phấn trong giao dịch của khối ngoại, trong đó nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn là nhóm ngành thu hút dòng vốn ngoại tích cực.

Số lượng mã giảm trên sàn HOSE tăng hơn gấp đôi so với mã tăng kéo chỉ số VN-Index đánh mất hơn 6 điểm và đóng cửa tại mốc 1198.12 điểm (-0.52%) với KLGD khớp lệnh đạt 246.6 triệu cổ phiếu (+10.6%), tương đương 7,789 tỷ đồng giá trị (+11.8%).

Mặc dù các cổ phiếu trụ cột ngành ngân hàng VCB (+0.9%), BID (+2.5%), HDB (+3.9%) và bảo hiểm BVH (+2.3%) vẫn giữ được đà tăng tích cực, trong đó cổ phiếu HDB được khối ngoại quan tâm nhiều nhất khi liên tục gia tăng mua ròng tuy nhiên vẫn không thể giữ cho chỉ số trở về trạng thái tích cực. Cũng liên quan đến HDB, ngân hàng này cũng vừa công bố kết quả kinh doanh Q1/2018 đầy khả quan với lãi trước thuế của công ty mẹ đạt 851 tỷ đồng (+201.8%yoy) và lãi trước thuế hợp nhất đạt 1,045 tỷ đồng, gấp 3 lần so với cùng kỳ 2017. Ở chiều ngược lại, áp lực giảm điểm mạnh nhất đến từ nhóm cổ phiếu nóng bất động sản và chứng khoán. Trong đó, nhóm bất động sản sau nhiều phiên dấy sóng đã đồng loạt chịu cảnh chốt lời mạnh VRE (-0.9%), VIC (-2.9%), PDR (-3.0%) cùng với chứng khoán SSI (-1.8%), HCM (-2.2%), VND (-1.0%). Ngoài ra, áp lực điều chỉnh còn đến từ các mã xây dựng ROS (-6.2%), HBC (-3.7%), DIG (-5.0%) và dầu khí GAS (-0.2%), PLX (-0.55%), PMG (-4.0%), kéo VN-Index đánh mất ngưỡng 1,200 điểm.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HOSE với giá trị đạt 133.5 tỷ đồng (-59.0%), tập trung ở các mã HDB (+1904.0 tỷ), VNM (+598.7 tỷ), SSI (+549.9 tỷ), trong khi đó VJC (-703.4

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
HPG	6,459.4	391.76
VPB	2,200.0	160.14
HDB	2,800.0	139.78
NVL	1,598.0	116.44
SBT	3,500.0	66.50
DRH	2,300.0	46.00
MSN	415.2	44.03
MBB	1,100.0	43.29
SCR	2,870.3	37.65
VCB	500.0	37.24
HNX		
SHB	830.6	10.80
PVS	130.0	2.57
MHL	300.0	2.49
ACB	36.0	1.81
NRC	35.0	1.21
MSC	74.0	0.66
KLF	35.0	0.10
PVX	30.0	0.05
HKB	25.0	0.05

tỷ), VCB (-647.0 tỷ), SBT (-611.3 tỷ) là những cái tên bị bán ròng nhiều nhất.

Trên sàn Hà Nội cũng có diễn biến tiêu cực tương tự khi khó có thể tìm được nhóm cổ phiếu tăng điểm trong phiên hôm nay. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 136.68 điểm (-0.81%). KLGD khớp lệnh đạt 65.2 triệu cổ phiếu (-5.9%), tương đương 1126.1 tỷ đồng giá trị (-5.3%).

Hầu hết các nhóm trụ cột đều giảm điểm ngoại trừ nhóm cổ phiếu dầu khí PVS (+2.0%), PLC (+2.9%), PVB (+2.1%). Trong khi đó, nhóm vật liệu xây dựng VCS (-6.0%), VGC (-3.2%), VHL (-1.9%) và xây dựng VCG (-2.6%), CTB (-10.0%), V21 (-9.7%) tiếp tục giảm điểm. Ngoài ra, nhóm cổ phiếu ngân hàng ACB (-1.2%) và chứng khoán BVS (-1.0%), MBS (-2.7%), SHS (-1.7%) sau phiên tăng mạnh hôm qua cũng đã điều chỉnh giảm cuối phiên, tuy nhiên mã ngân hàng SHB (+1.5%) sau khi nhận được dòng tiền tích cực từ khối ngoại vẫn giữ vững được đà tăng trong phiên hôm nay.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn Hà Nội với giá trị gia tăng mạnh 24.0 tỷ đồng (+346.7%), trong đó SHB (+66.9 tỷ), SHS (+3.7 tỷ), CEO (+2.7 tỷ) được mua ròng mạnh nhất, trong khi các mã VGC (-12.8 tỷ), HUT (-8.9 tỷ), NDN (-8.5 tỷ) dẫn đầu trong danh sách bán ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm xuống đóng cửa dưới ngưỡng tâm lý 1.200 điểm. Khối lượng giao dịch gia tăng và duy trì trên mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền vẫn đang ở lại thị trường. Không những vậy, xu hướng tăng điểm của chỉ số vẫn đang được duy trì, khi chỉ số đang đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo chỉ báo ADX đi lên vùng 25 và đường +DI nằm trên -DI phát đi tín hiệu xác nhận xu hướng hiện tại, phiên giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật nhằm củng cố cho xu hướng tăng điểm được bền vững hơn. Chỉ số có thể sớm thử thách lại ngưỡng tâm lý 1.200 điểm trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số có phiên giảm điểm thứ hai liên tiếp xuống đóng cửa dưới MA5 nhưng vẫn duy trì đóng cửa trên MA 20, cho thấy xu hướng chính trong ngắn hạn có thể vẫn là phục hồi, đợt giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật, chỉ số có thể sớm quay trở lại tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 143.3 điểm (Fib 127.2). Nhìn chung, xu hướng chính của thị trường vẫn là tăng điểm, phiên giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Do đó, nhà đầu tư có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh để tái cơ cấu lại danh mục của mình hợp lý hơn.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HOT	60.0	2.9	7.0%
LAF	9.6	0.7	6.9%
KHA	30.9	6.0	6.9%
VAF	10.9	0.1	6.9%
TPC	12.7	11.2	6.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CMG	28.7	397.1	-7.0%
MCP	28.8	1.2	-7.0%
TLD	11.4	904.0	-6.9%
TCO	12.1	0.2	-6.9%
VPK	5.7	4.5	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	131.0	602.9	-2.9%
HDB	50.6	459.7	3.9%
VCB	74.5	375.6	1.0%
MBB	36.6	315.8	-0.7%
SSI	43.5	299.5	-1.8%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STB	16.2	12,994.2	-1.2%
SCR	13.6	12,219.3	-2.9%
ASM	14.0	11,854.1	4.1%
FLC	6.0	11,300.7	-1.8%
HAG	5.8	9,786.9	-5.0%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NRC	36.3	57.3	10.0%
KSK	1.1	295.0	10.0%
PXA	1.1	21.3	10.0%
HGM	40.7	1.4	10.0%
PMB	9.9	0.9	10.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
IDJ	2.7	21.3	-10.0%
CTB	31.5	0.1	-10.0%
SJ1	18.5	2.0	-9.8%
V21	15.9	0.6	-9.7%
PMP	15.1	1.0	-9.6%

Top 5 giá trị

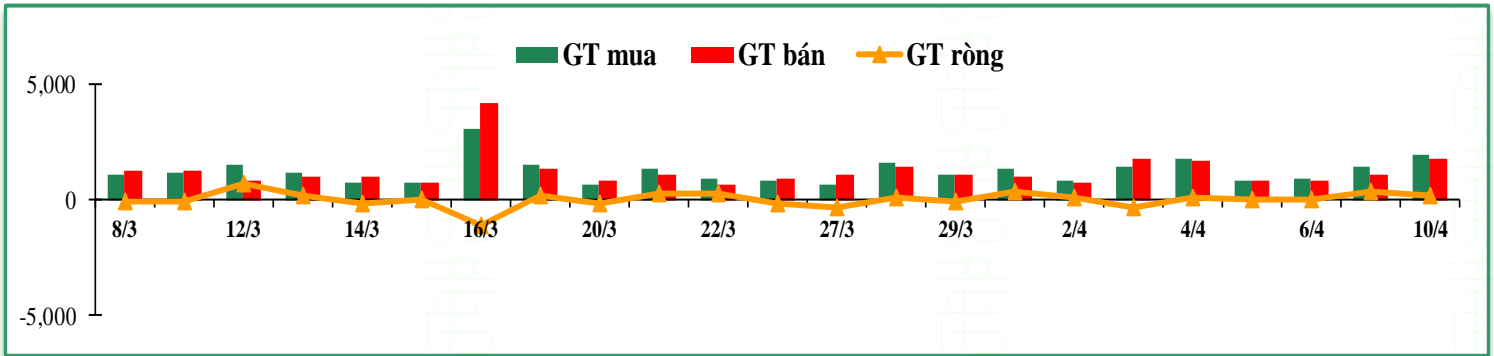
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	13.7	274.2	1.5%
ACB	50.5	231.2	-1.2%
PVS	20.6	81.8	2.0%
SHS	23.0	81.8	-1.7%
HUT	9.3	46.0	-5.1%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	13.7	20,093.3	1.5%
HUT	9.3	4,852.6	-5.1%
ACB	50.5	4,550.3	-1.2%
PVS	20.6	4,004.7	2.0%
SHS	23.0	3,509.2	-1.7%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,846.9	23.7%	1,713.4	22.0%	133.5
HNX	78.6	7.0%	54.6	4.8%	24.0
Tổng số	1,925.5		1,768.0		157.5



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	60.8	4,332.7	0.0%
HDB	50.6	2,419.5	3.9%
VNM	197.0	1,797.4	-0.4%
VPB	68.3	1,300.9	-1.4%
MSN	105.0	707.8	-1.9%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	60.8	4,246.4	0.0%
VCB	74.5	1,313.1	1.0%
VPB	68.3	1,300.9	-1.4%
VNM	197.0	1,198.7	-0.4%
VJC	217.0	1,145.0	-0.5%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	50.6	1,904.0	3.9%
VNM	197.0	598.7	-0.4%
SSI	43.5	549.9	-1.8%
VRE	53.0	372.3	-0.9%
DHG	111.0	290.0	0.9%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	13.7	67.6	1.5%
SHS	23.0	3.8	-1.7%
CEO	16.6	2.9	3.8%
VCG	22.9	1.6	-2.6%
BVS	20.3	0.8	-1.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	24.4	12.9	-3.2%
VCG	22.9	10.0	-2.6%
HUT	9.3	8.9	-5.1%
NDN	20.3	8.5	-1.5%
MBS	22.0	4.4	-2.7%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	13.7	66.9	1.5%
SHS	23.0	3.7	-1.7%
CEO	16.6	2.7	3.8%
BVS	20.3	0.2	-1.0%
DGC	31.6	0.2	0.0%

Tin trong nước

VEPR: Tăng trưởng kinh tế năm 2018 có thể đạt 6,83%

VEPR cho rằng mô hình tăng trưởng kinh tế năm nay sẽ ngược so với mọi năm, các quý sau sẽ tăng trưởng không mạnh như quý 1.

Với mức tăng trưởng cao đột biến 7,38% của Quý 1, Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) cho rằng mục tiêu tăng trưởng 6,5-6,7% của năm 2018 do Quốc hội đề ra là hoàn toàn khả thi do nhiều điều kiện thuận lợi được duy trì.

Tuy nhiên, trong bối cảnh chiến tranh thương mại và chủ nghĩa bảo hộ đang diễn ra, tương lai của nền kinh tế Việt Nam còn rất bất định trước các cú sốc từ thị trường thế giới.

VEPR cho rằng mô hình tăng trưởng kinh tế năm nay sẽ ngược so với mọi năm, các quý sau sẽ tăng trưởng không mạnh như quý 1.

Cụ thể, VEPR dự đoán tăng trưởng kinh tế quý 2,3,4 lần lượt đạt 6,51%; 6,84% và 6,75%. Tính chung cả năm 2018, tăng trưởng đạt 6,83%- cao hơn so với mục tiêu Quốc hội đặt ra.

Tại buổi họp báo công bố tình hình kinh tế, xã hội quý 1/2018, ông Nguyễn Bích Lâm, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê cho rằng mục tiêu tăng trưởng 6,7% năm 2018 sẽ là thách thức lớn.

Theo đó, lệnh cắt giảm thuế của Mỹ, kéo theo kinh tế Việt Nam cũng chịu tác động xấu. Khi thuế doanh nghiệp của Mỹ giảm, các doanh nghiệp sẽ quay về nước để đầu tư. Đồng thời, dòng vốn nước ngoài đổ về Mỹ cũng tăng theo, thay vì chảy sang các nước khác trong đó có Việt Nam.

Bên cạnh đó, việc cắt giảm thuế sẽ kích thích người dân tiêu dùng nhiều hơn và làm thâm hụt ngân sách khiến Mỹ thắt chặt tiền tệ ảnh hưởng tới tài chính toàn cầu.

Về yếu tố trong nước, độ mở nền kinh tế Việt Nam rất cao, năm 2017 đạt trên 200%. Độ mở của nền kinh tế tính theo (Xuất khẩu + nhập khẩu)/GDP. Điều này phụ thuộc rất nhiều vào tổng cầu thế giới.

Tiếp tục đà tăng trưởng ấn tượng của nửa sau năm 2017, GDP Quý 1/2018 tăng trưởng mạnh 7,38%, cao nhất trong 10 năm qua.

Ông Lâm cho biết, "Tăng trưởng quý 1 thường theo tính mùa vụ nên thấp. Năm nay yếu tố mùa vụ vẫn có nhưng không tác động nhiều như những năm trước nên tăng trưởng GDP quý 1 cao".

Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng đột biến 11,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, ngành được coi là động lực chính của tăng trưởng - công nghiệp chế biến, chế tạo - tiếp tục tăng trưởng cao 13,9%.

Tuy nhiên, giá trị gia tăng tạo ra trong ngành này chủ yếu đến từ khu vực FDI.

"Điều này cho thấy sự phụ thuộc ngày càng nhiều của tăng trưởng kinh tế Việt Nam vào khu vực vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là Samsung", tiến sĩ Nguyễn Đức Thành, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách nhận định.

Lạm phát Quý 1 tăng nhẹ so với quý trước, chủ yếu đến từ việc điều chỉnh giá các dịch vụ công như y tế, giáo dục và một phần có thể bắt nguồn từ sự nới lỏng tiền tệ.

Giá lương thực, thực phẩm trong tháng 2 cao hơn tháng 1 do hiệu ứng thường thấy của Tết Nguyên đán. Lạm phát lõi có xu hướng tăng nhẹ từ mức tương đối thấp, phần nào thể hiện khuynh hướng nới lỏng tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước.

VEPR dự đoán lạm phát quý 2,3,4 lần lượt đạt 3,44%; 3,84% và 4,21%.

Tin doanh nghiệp niêm yết

HBC chia 50% cổ tức bằng cổ phiếu

Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Bình (HBC) sẽ trình ĐHCĐ vào ngày 28/4 tới đây tỷ lệ cổ tức 55% của năm 2017, trong đó 5% trả bằng tiền mặt và 50% trả bằng cổ phiếu.

Năm 2018, HBC đặt kế hoạch tổng doanh thu 20.680 tỷ đồng, tăng 28,9% so với kết quả năm 2017 và lợi nhuận sau thuế 1.068 tỷ đồng, tăng 24,3% so với kết quả năm 2017. Cổ tức dự kiến 15%.

Sau khi hoàn thành chia cổ tức bằng cổ phiếu, HBC dự kiến sẽ phát hành 1,3 triệu cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên với giá bằng mệnh giá theo Nghị quyết ĐHCĐ 4/2015.

Ngoài ra, HBC cũng trình Đại hội thông qua phát hành 3,25 triệu quyền mua cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên đang làm việc (1 quyền mua được mua 1 cổ phiếu với giá bằng mệnh giá), quyền mua có hiệu lực sau 3 năm kể từ 01/01/2018 với điều kiện cán bộ công nhân viên làm việc cho Công ty liên tục trong 3 năm.

Bên cạnh đó, HĐQT Công ty cũng trình Đại hội phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược với số lượng phát hành tối đa 25% vốn điều lệ tại thời điểm phát hành, giá phát hành không thấp hơn 3 lần giá trị sổ sách tại thời điểm phát hành, nhằm tăng vốn điều lệ và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bộ Tài chính giục Sabeco trả 2.500 tỷ đồng bị truy thu

Dẫn Luật Kiểm toán Nhà nước, Bộ Tài chính yêu cầu Sabeco khẩn trương nộp số tiền được Kiểm toán Nhà nước kiến nghị.

Bộ Tài chính vừa có văn bản gửi Bộ Công Thương, Tổng công ty Bia, rượu, nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) liên quan tới truy thu khoản tiền lợi nhuận còn lại chưa chia từ năm 2016 trở về trước ở Sabeco.

Vừa niêm yết trên HNX, Văn Phú- Invest đã xin cổ đông chuyển sàn sang HOSE

Sáng 10/4, Công ty cổ phần Đầu tư Văn Phú- Invest đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Đây cũng là Đại hội cổ đông đầu tiên của VPI kể từ ngày chính thức lên sàn vào tháng 11/2017. Tại Đại hội, lãnh đạo VPI đã đưa ra nhiều kế hoạch tham vọng, trong đó, năm 2018 doanh thu hợp nhất đạt hơn 2.333 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt hơn 603 tỷ đồng, tăng trưởng 44% so với năm ngoái, và đặc biệt là xin chuyển niêm yết sang HOSE.

SAM đã bán ra hơn 13 triệu cổ phiếu Gỗ Trường Thành (TTF)

Công ty cổ phần Sam Holdings (SAM), cổ đông lớn của Công ty cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (TTF – HOSE) đã bán ra 13,33 triệu cổ phiếu TTF trong ngày 05/4.

Như vậy, Sam Holdings đã giảm sở hữu tại TTF từ hơn 20,8 triệu cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 9,7% xuống còn hơn 7,47 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 3,48%, qua đó không còn là cổ đông lớn của TTF.

Giao dịch gần nhất của SAM đối với cổ phiếu TTF là trong khoảng thời gian cuối năm 2017 tới đầu năm 2018.

Cụ thể, từ ngày 25/12/2017 đến 23/1/2018, SAM đã mua vào 14 triệu cổ phiếu TTF để nâng sở hữu từ hơn 6,8 triệu cổ phiếu lên 20,8 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 9,7%.

Theo thông tin mới nhất từ SAM, thì HĐQT công ty này dự kiến trình Đại hội cổ đông thường niên sắp tới kế hoạch tăng vốn với phương án phát hành hơn 108,21 triệu cổ mới, tỷ lệ phát hành 44,76%.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VCB	Mua	11/4/2018	74.5	74.5	0.0%	80.0	72.9	7%	-2%	Xu hướng tăng được duy trì

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	SSI	Nắm giữ	1/3/2018	43.5	36.9	17.9%	45.3	34.7	23%	-6%	Nâng giá mục tiêu lên 45.3 ngàn đồng
2	PME	Mua	3/3/2018	83.7	82.5	1.5%	88.4	80.8	7%	-2%	
3	MBB	Nắm giữ	14/3/2018	36.6	34.7	5.3%	38.4	32.5	11%	-6%	
4	STB	Mua	16/3/2018	16.2	16.2	0.3%	18.2	15.2	13%	-6%	
5	RAL	Nắm giữ	29/3/2018	131.0	134.3	-2.5%	150.0	128.0	12%	-5%	Điều chỉnh giá do trả cổ tức bằng tiền 30%
6	CTG	Mua	3/4/2018	37.3	36.2	3.0%	40.0	34.5	10%	-5%	
7	BID	Mua	3/4/2018	45.5	45.0	1.1%	50.0	42.0	11%	-7%	
8	LPB	Mua	5/4/2018	17.5	15.9	10.1%	20.2	15.0	27%	-6%	Nâng giá mục tiêu lên 20.2 ngàn đồng
9	HDB	Mua	9/4/2018	50.6	46.5	8.9%	53.3	44.5	15%	-4%	
10	LTG	Mua	10/4/2018	42.4	43.0	-1.4%	53.0	39.0	23%	-9%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
VHC (New)	HOSE	67,000	75,798	29/03/2018	648	7,012	43,690	20%	12%	10.8	1.7	20%
NLG (New)	HOSE	41,000	39,000	30/03/2018	584	3,100	21,210	9%	21%	12.6	1.8	N/A
PLX (New)	HOSE	83,000	92,400	30/03/2018	4,867	4,200	15,548	23%	7%	22.0	5.6	N/A
PVD (New)	HOSE	18,300	20,200	21/03/2018	(272)	(710)	33,703	-2%	-1%	N/A	1	N/A
PNJ (New)	HOSE	193,000	176,000	8/2/2018	906	8,384	33,322	22%	16%	19	5	N/A
DHA (New)	HNX	29,300	39,202	2/2/2018	70	4,612	28,170	16%	15%	9	1	25%
BMP	HOSE	70,900	86,800	3/1/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A
HPG	HOSE	60,800	71,800	2/28/2018	9,089	6,045	21,047	28%	17%	12	2	30%
KDF	UPCOM	57,000	73,000	1/26/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR	UPCOM	23,500	27,343	1/26/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN	UPCOM	48,500	46,300	1/9/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT	HNX	9,300	15,408	12/27/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD	UPCOM	49,100	61,168	12/28/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	83,700	103,340	12/18/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.